

Bệnh thương hàn của bê non

1. Nguyên nhân:

Do vi khuẩn thương hàn (*Salmonella enteritidis*, *S. Typhimurium*, *S. dublin*,...) gây ra.

2. Triệu chứng:

Thời gian ủ bệnh từ 2 – 3 ngày. Ăn kém, giảm nhu động dạ cỏ, uống nước nhiều. Sốt cao 41 – 41,7°C, có cơn run rẩy. Ỉa chảy dữ dội; phân lỏng màu xanh vàng hoặc xám vàng, niêm mạc ruột lầy nhầy lẫn máu, mùi tanh khắm. Vật bệnh nằm bệt, rên rỉ do đau bụng; mắt trũng, gầy hốc hác, da nhẵn nheo do mất nước; thường chết sau 2 – 6 ngày.

3. Bệnh tích:

- ☐ Niêm mạc ruột phù nề, xung huyết và tróc từng mảng, gây chảy máu.
- Chùm hạch ruột sung, bên trong tụ huyết và xuất huyết
- ☐ Thận có xuất huyết lấm tấm, lách xung nếu như bò bị bệnh thể hiện nhiễm trùng huyết.

4. Dịch tễ học:

☐ Động vật bị bệnh: bò các lứa tuổi đều mắc bệnh; nhưng bê nghé non từ 2 tuần tuổi đến 2 - 3 tháng bị bệnh nặng chết với tỷ lệ cao.

☐ Bệnh có thể từ súc vật lây sang người và ngược lại.

☐ Bệnh lây nhiễm qua đường tiêu hoá: do ăn uống phải vi khuẩn từ thức ăn, nước uống.

☐ Bệnh xảy ra quanh năm ở các cơ sở chăn nuôi có ô nhiễm mầm bệnh. Thời tiết nóng ẩm, mưa nhiều từ mùa hè tới mùa thu thường làm cho bê non, nghé non bị bệnh đồng loạt.

5. Điều trị:

☐ Điều trị sớm bệnh bằng một trong các kháng sinh sau hoặc phối hợp giữa 2 loại kháng sinh:

Enrofloxacin 20mg/kg thể trọng bò/ngày.

Oxytetracyclin 20 - 30mg/kg thể trọng bò/ngày.

Colistin 20mg/kg thể trọng bò/ngày.

☐ Phối hợp kháng sinh với một trong các Sulfamid sau:

Bisepton 20mg/kg thể trọng bò/ngày.

Sulfaguanidin 30mg/kg thể trọng bò/ngày.

Sulfamerazin 20 mg/kg thể trọng bò/ngày.

☐Trợ sức: tiêm Cafein hoặc long não nước; truyền sinh lý mặn ngọt đẳng trương: 1000 – 1500ml/100kg thể trọng/ngày; tiêm Vitamin B1, VitaminC, Vitamin K.

☐Sử dụng thuốc giảm nhu động ruột: tiêm☐Atropin

☐Hộ lý: chăm sóc tốt súc vật bệnh; giảm cho ăn chất xơ trong thời gian điều trị bệnh.

6. Phòng bệnh:

☐Sử dụng vacxin nhược độc hoặc vacxin chết tiêm phòng nhiễm cho trâu bò theo định kỳ 6 tháng/ lần và cho bê non sau khi đẻ 1 – 2 tháng tuổi.

☐Thực hiện vệ sinh thú y: cho bò ăn sạch; uống sạch; chuồng trại và môi trường chăn thả sạch.

☐Kiểm dịch nghiêm ngặt khi xuất nhập bò.